TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/DS-ST
Ngày: 19-01-2021
V/v "Tranh chấp hợp đồng dân sự, vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Ái;

2. Ông Lê Văn Phu.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Huynh – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Phú.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên toà: Bà Lâm Thị Thanh Thúy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 419/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự, vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 635/2020/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 669/2020/QĐST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

<u>*Nguyên đơn*</u>: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) VP (VPBank); địa chỉ: Số 89, đường LH, phường LH, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành Tr; chức vụ: Phó Giám đốc khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, VPBank hội sở (theo Văn bản ủy quyền số 03/2020/UQ-HĐQT ngày 02/3/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP VP).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Thành Tr: Ông Đặng Lê Trường A, sinh năm 1993; địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà ACM, số 96, đường CT, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền số 40677/2020/VPB-PN ngày 04/9/2020).

Bị đơn:

- Ông Nghiêm Văn S, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 03, ấp VH, xã VHĐ, huyện AP, tỉnh An Giang.

- Bà Trương Thị H, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 03, ấp VH, xã VHĐ, huyện AP, tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa, ông Đặng Lê Trường A vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H cùng vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn; cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngân hàng TMCP VP (VPBank) và ông Nghiêm Văn S, bà Trương Thị H cùng ký kết Hợp đồng cho vay số LN1707280132582/SGN/HĐTD ký ngày 09/8/2017: Số tiền vay: 126.000.000 đồng; mục đích vay: mua xe ô tô nhãn hiệu Dongben thùng mui bạt mới 100 %; thời hạn vay: 72 tháng kể từ ngày 09/8/2017 đến ngày 09/8/2023. Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 10,4 %/ năm cố định trong 06 tháng kể từ ngày nhận nợ, mức lãi suất được định kỳ điều chỉnh 03 tháng/ 01 lần, lãi suất cho vay sẽ được cộng 02 % mức lãi suất cho vay áp dụng từ ngày 01 của tháng thứ liền kề (T+2) với tháng mà bên vay/ bên bảo đảm phải thành nghĩa vụ mua bảo hiểm (tháng T).

Tài sản đảm bảo để thế chấp là 01 (một) chiếc xe ô tô, nhãn hiệu Dongben, số khung: CAB6H2104962, số máy: AB6H06108844, biển kiểm soát: 67C-082.97. Xe do ông Nghiêm Văn S đứng tên theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 012919 do phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh An Giang cấp ngày 07/8/2017 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1707280132582/SGN/HĐTC ngày 09/8/2017.

Tính đến ngày 19/12/2018, ông S và bà H đã thanh toán được cho VPBank tổng số tiền 55.285.818 đồng, trong đó nợ gốc 35.000.067 đồng, nợ lãi 20.285.751 đồng. Sau đó, ông S và bà H không thanh toán cho Ngân hàng mặc dù Ngân hàng đã tạo điều kiện về thời gian cho ông S và bà H trả nợ. Vì vậy, khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 19/12/2018, phía VPBank cũng nhiều lần liên hệ ông S, bà H để yêu cầu thanh toán nợ gốc, lãi vay quá hạn cho Ngân hàng nhưng ông S, bà H vẫn không thực hiện thanh toán nợ đúng hạn.

Do đó, VPBank khởi kiện yêu cầu ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H phải thanh toán cho VPBank tổng số tiền 132.488.762 đồng, trong đó, nợ gốc: 90.999.933 đồng, nợ lãi: 41.488.829 đồng (tính đến hết ngày 19/01/2021). Ngoài ra, ông S và bà H phải chịu tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký từ ngày 20/01/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp ông Sáng và bà Hằng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1707280132582/SGN/HĐTC ngày 09/8/2017 để thu hồi toàn bộ khoản nợ vay.

Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà chưa thu hồi hết khoản nợ thì ông Sáng và bà Hằng vẫn phải tiếp tục trả hết số nợ còn lại.

Ngày 29/10/2020 và ngày 30/11/2020, Tòa án đã triệu tập ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Sáng và bà Hằng đều vắng mặt không rõ lý do, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông S và bà H cũng như không tiến hành hòa giải được.

Tòa án ban hành Thông báo số 1303/2020/TB-TA ngày 14/12/2020 để thông báo kết quả về phiên hộp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vào ngày 30/11/2020 và thông báo cho ông S và bà H biết để thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.

Về tài liệu, chứng cứ:

Các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng TMCP VP (VPBank) giao nộp:

- Bản chính Giấy ủy quyền số 40677/2020/VPB-PN ngày 04/9/2020.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ Ngân hàng TMCP VP (VPBank).

- Bản sao Hợp đồng cho vay số LN1707280132582/SGN/HĐTD ngày 09/8/2017; Khế ước nhận nợ số LN1707280132582/SGN/HĐTD ngày 09/8/2017; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1707280132582/SGN/HĐTC ngày 09/8/2017; Đơn yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên ngày 03/8/2017; Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên ngày 09/8/2017.

- Bản photo Sổ hộ khẩu gia đình mang tên Nghiêm Xuân C; Giấy chứng nhận kết hôn và Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nghiêm Văn S và Trương Thị H.

- Thông báo khởi kiện và thu hồi nợ trước hạn; Thông báo về việc đề nghị tự nguyện bàn giao tài sản; Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Bản photo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012919 mang tên Nghiêm Văn S.

- Bản tự khai ngày 29/10/2020, ngày 30/11/2020 và ngày 19/01/2021.

- Bảng kê chi tiết tính lãi tiền vay quá hạn ngày 29/10/2020, ngày 30/11/2020 và ngày 19/01/2021.

Các tài liệu, chứng cứ do ông S, bà H giao nộp: Không.

Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: Biên bản xác minh ngày 12/11/2020 tại Ban ấp VH, xã VHĐ, huyện AP, tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP VP (VPBank) là ông Đặng Lê Trường A, ông Nghiêm Văn S, bà Trương Thị H cùng vắng mặt nên Hội đồng xét xử công bố yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, biên bản xác minh ngày 12/11/2020 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Theo biên bản xác minh ngày 12/11/2020 có sự xác nhận của Công an xã VHĐ, huyện AP, đại diện Ban ấp VH cho biết: Ông Nghiêm Văn S, sinh năm 1989 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Tổ 03, ấp VH, xã VHĐ, huyện AP, tỉnh An Giang. Bà Trương Thị H, sinh năm 1988 là vợ của ông Nghiêm Văn S, bà H chưa nhập hộ khẩu vào gia đình ông S. Tuy nhiên, ông Sáng và bà H vẫn sinh sống tại địa phương từ sau khi kết hôn cho đến nay.

- Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP VP (VPBank) có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H vắng mặt lần thứ hai không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Xác định Hợp đồng cho vay số LN1707280132582/SGN/HĐTD ngày 09/8/2017 và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1707280132582/SGN/HĐTC ngày 09/8/2017 giữa Ngân hàng TMCP VP – Chi nhánh Sài Gòn với ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H là tự nguyện; nội dung, hình thức hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật. Trong quá trình thực hiện, ông S và bà H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi suất phát sinh, nên đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VP (VPBank).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quyền khởi kiện và tư cách tham gia tố tụng: Hợp đồng cho vay số LN1707280132582/SGN/HĐTD ngày 09/8/2017 và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1707280132582/SGN/HĐTC ngày 09/8/2017 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP VP – Chi nhánh Sài Gòn với ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H, do Ngân hàng TMCP VP – Chi nhánh Sài Gòn trực thuộc Ngân hàng TMCP VP (VPBank) nên Ngân hàng TMCP VP (VPBank) có đầy đủ tư cách pháp nhân và có quyền khởi kiện. Căn cứ Điều 74 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xác định Ngân hàng TMCP VP (VPBank) là nguyên đơn, ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H là bị đơn.

Về việc vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng bị đơn ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H đều vắng mặt không lý do; đồng thời, ông S và bà H đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không lý do, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP VP (VPBank) có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Như vậy, ông S và bà H đã tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình. Do đó, vụ án được xem là không tiến hành hòa giải được theo quy định

tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Ngân hàng TMCP VP (VPBank) kiện yêu cầu ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H thanh toán Hợp đồng cho vay số LN1707280132582/SGN/HĐTD ngày 09/8/2017. Xét ông S và bà H là cá nhân, vay với mục đích mua xe ô tô, ông Sáng và bà Hằng cũng không đăng ký kinh doanh nên xác định quan hệ tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", là tranh chấp dân sự; bị đơn cư trú tại tổ 03, ấp VH, xã VHĐ, huyện AP, tỉnh An Giang nên căn cứ các điều 26, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Phú.

[3] Về nội dung tranh chấp:

[3.1] Theo trình bày của đại diện Ngân hàng TMCP VP (VPBank) và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định được, Hợp đồng cho vay số LN1707280132582/SGN/HĐTD ngày 09/8/2017 và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1707280132582/SGN/HĐTC ngày 09/8/2017 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP VP – Chi nhánh Sài Gòn với ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H là hợp đồng vay tài sản, với hình thức thế chấp tài sản. Nội dung Hợp đồng ghi nhận số tiền cho vay, mục đích sử dụng tiền vay, thời hạn cho vay, phương thức thanh toán, tài sản thế chấp bảo đảm nghĩa vụ trả nợ, việc chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn và xử lý nợ.... Ngoài ra, các bên còn có thỏa thuận mức lãi suất trong hạn, quá hạn, thông tin cá nhân khách hàng và cam kết của các bên. Hợp đồng được ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nội dung và hình thức của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên và được pháp luật bảo vệ.

Quá trình thực hiện hợp đồng: Ngân hàng TMCP VP (VPBank) đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình, ông S và bà H đã nhận đủ số tiền vay 126.000.000 đồng và đã thanh toán cho VPBank tính đến ngày 19/12/2018 với số tiền 55.285.818 đồng, trong đó nợ gốc 35.000.067 đồmg, nợ lãi 20.285.751 đồng. Sau đó, ông S và bà H ngưng đóng nợ gốc, lãi cho đến khi phát sinh nợ quá hạn và kéo dài tình trạng chậm trả nợ. Ngân hàng TMCP VP (VPBank) đã nhiều lần thông báo cho ông S và bà H thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo như cam kết trong Hợp đồng đã ký kết nhưng ông S và bà H không thực hiện mà cố tính lẫn tránh. Ngân hàng TMCP VP (VPBank) cũng đã ban hành Thông báo khởi kiện và thu hồi nợ trước hạn số 4002/VPB.AMC-PN ngày 12/3/2019 và Thông báo số 46680/2020/VPB.PN ngày 04/9/2020 về việc đề nghị tự nguyện bàn giao tài sản. Từ đó cho thấy ông S, bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VP (VPBank), buộc ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP VP (VPBank) tổng số tiền nợ 132.488.762 đồng, trong đó nợ gốc: 90.999.933 đồng, nợ lãi: 41.488.829 đồng (tính đến ngày 19/01/2021).

[3.2] Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 19/01/2021) cho đến khi thi hành án xong, ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số LN1707280132582/SGN/HĐTD ngày 09/8/2017 giữa Ngân hàng TMCP VP – Chi nhánh Sài Gòn với ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H cho đến khi thanh toán dứt nợ theo quy định tại Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), các điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP VP (VPBank) theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP VP (VPBank).

[3.3] Để đảm bảo khoản nợ vay, ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H cầm cố tài sản là 01 (một) chiếc xe ô tô, nhãn hiệu Dongben, số khung: CAB6H2104962, số máy: AB6H06108844, biển kiểm soát: 67C-082.97. Xe do ông Nghiêm Văn S đứng tên theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 012919 do phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh An Giang cấp ngày 07/8/2017 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1707280132582/SGN/HĐTC ngày 09/8/2017 giữa Ngân hàng TMCP VP – Chi nhánh Sài Gòn với ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H. Tài sản bảo đảm đã được đăng ký giao dịch bảo đảm (đăng ký lần đầu) theo Giấy chứng nhận biện pháp giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án ngày 09/8/2017 của Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại TP.HCM. Ngân hàng TMCP VP (VPBank) yêu cầu tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản để đảm bảo thi hành án. Xét yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ chấp nhận. Vì vậy, tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1707280132582/SGN/HĐTC ngày 09/8/2017 giữa Ngân hàng TMCP VP – Chi nhánh Sài Gòn với ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H để đảm bảo thi hành án. Trường hợp ông S và bà H không trả được khoản nợ thì xử lý tài sản đã thế chấp để Ngân hàng thu hồi nợ theo quy định tại các điều 317, 319, 322, 323 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác:

Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng TMCP VP (VPBank) được chấp nhận nên ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP VP (VPBank).

[5] Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng TMCP VP (VPBank), ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 90, 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ các điều 292, 299, 317, 319, 322, 323, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 147, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) VP (VPBank),

1. Buộc ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP VP (VPBank) tổng số tiền nợ 132.488.762 (một trăm ba mươi hai triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi hai) đồng, trong đó nợ gốc: 90.999.933 (chín mươi triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm ba mươi ba) đồng, nợ lãi: 41.488.829 (bốn mươi mốt triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn tám trăm hai mươi chín) đồng (tính đến ngày 19/01/2021).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 19/01/2021) cho đến khi thi hành án xong, ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số LN1707280132582/SGN/HĐTD ngày 09/8/2017 giữa Ngân hàng TMCP VP – Chi nhánh Sài Gòn với ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H cho đến khi thanh toán dứt nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP VP (VPBank) theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP VP (VPBank).

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1707280132582/SGN/HĐTC ngày 09/8/2017 giữa Ngân hàng TMCP VP – Chi nhánh Sài Gòn với ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác**:**

Ông Nghiêm Văn S và bà Trương Thị H phải chịu 6.624.438 (sáu triệu sáu trăm hai mươi bốn nghìn bốn trăm ba mươi tám) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP VP (VPBank) 3.126.000 (ba triệu một trăm hai mươi sáu nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: TU/2019/0004853 ngày 12/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Các đương sự không phải chịu các chi phí tố tụng khác.

3. Về quyền kháng cáo: Án tuyên công khai vắng mặt đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP VP (VPBank) là ông Đặng Lê Trường A, ông Nghiêm Văn S, bà Trương Thị H. Ngân hàng TMCP VP (VPBank), ông Nghiêm Văn S, bà Trương Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện An Phú (1);
- THADS huyện An Phú (1);
- Các đương sự (3);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Tuân